

**CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THỂ HỮU BỘ
TỶ NẠI DA**

Hán dịch: Đường Tam Tạng NGHĨA TỊNH
Việt dịch: Tỳ-kheo TÂM HẠNH
(PL 2545 - TL 2001)

MỤC ĐẮC CA
(No. 1452)

Quyển thứ chín

-ooOoo-

Thành kính dâng lễ đức Thế tôn, Ứng cúng, Chánh biến tri.

Tụng thứ tư.

*Bất dụng ngũ chủng chỉ
Tùy ưng vì thuyết giới
Nhân ức nhĩ khai chúc
Vương điền chúng ưng thọ.*

Phật tại thành Thất La Phạt.

Như Thế Tôn dạy: - Có năm loại dép da bất tịnh không được sử dụng.

Bấy giờ lục chúng Bí-sô dùng năm loại dầu mỡ bất tịnh để thoa dép da. Voi của vua Thắng Quang ngửi thấy mỡ hôi, kinh hãi bỏ chạy. Lục chúng phát biểu:

- Tại sao các người không quản thúc voi này?

Người giữ voi đáp:

- Tôi không giữ được nó.

Bí-sô nói:

- Ta có thể giữ được.

Người giữ voi nói:

- Nếu vì tôi, các ngài có thể giữ voi lại, tôi sẽ đền đáp lại bằng bánh trái.

Bấy giờ Lục chúng chạy xuống dưới gió, voi liền đứng lại. Mọi người nói:

- Thánh giả! Quý ngài có thần chú hay sao, bầy voi kinh sợ chạy chúng tôi không giữ được. Các ngài làm thế nào mà voi đứng lại vậy?!

Lục chúng đáp:

- Chúng tôi thật không hiểu việc trị tụng thần chú. Chúng tôi chỉ dùng mỡ voi để thoa dẹp da.

Nói:

- Thánh giá! Voi quý của vua nếu bị thương tổn chẳng phải là quý ngài đã làm việc không lợi ích hay sao?

Họ cùng nhau chê bai. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Nay các Bí-sô! Không được lấy mỡ voi để thoa giày da. Ai thoa như vậy bị tội ác tác. Mỡ voi như vậy, ngựa, sư tử, hổ báo cũng đều không được.

Phật tại thành Vương Xá. Vua Tần Tỳ Sa La đến chỗ cụ thọ A Nan Đà đánh lễ hai chân bạch rằng:

- Đại đức A Nan Đà! Hôm nay không phải là ngày nghe pháp, lại là thời gian trường tịnh, con được nghe pháp không?

Đáp:

- Đại vương! Ngài nên biết cho, trường tịnh là việc cùng phải làm của các Bí-sô không thích hợp cho người thế tục được nghe!

Nhà vua nghe xong, xin từ giả. Nhưng đức Phật Thế Tôn biết rõ, vẫn cố ý hỏi A Nan Đà:

- Tại sao nhà vua đến lại không nghe pháp mà từ giả ra về?

Tôn giả trình bày lại đủ sự việc. Phật dạy:

- Thầy đã làm việc rất sai lầm. Nên hướng dẫn cho vua được nghe Ba la đề mộc xoa này. Vua tất sinh tâm tín kính, cung kính. Đã sinh tịnh tín có thể là tín chủ dẫn đầu. Thế nên từ nay Ta cho phép các Bí-sô vì các vị vua, đại thần có tâm tịnh tín, ý ưa thích nghe Ba la đề mộc xoa, vì họ thuyết giảng.

Phật dạy thêm:

- Nếu có người tuy tôn quý nhưng không có tâm kính tín. Những người như vậy cũng nên thuyết giảng cho họ. Nếu là người nghèo kính tín muốn nghe cũng nên thuyết giảng cho họ. Những kẻ bản cùng không có tâm kính tín nhưng muốn nghe giới, không nên thuyết giảng cho họ

Phật tại thành Vương Xá. Cụ thọ Thuyết Cung Noa Nhị Thập Úc Bí-sô từ nhỏ đã được nuôi dưỡng bằng cháo. Sau khi xuất gia không được ăn cháo nên thân thể ốm vàng vọt không có sức khỏe.

Bấy giờ Thế Tôn biết nhưng vẫn cố ý hỏi A Nan Đà:

- Tại sao Bí-sô Thuyết Cung Noa Nhị Thập Úc thân thể gầy ốm, vàng vọt không có sức khỏe?

Bấy giờ cụ thọ A Nan Đà đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Từ nay tôi cho phép Bí-sô Thuyết Cung Noa Nhị Thập Úc được ăn cháo tùy ý.

Bấy giờ ngài A Nan Đà truyền lời Phật dạy đến Bí-sô kia rằng:

- Thế Tôn cho phép thầy tùy ý dùng cháo.

Vị này hỏi:

- Đây là cho phép tất cả đại chúng hay riêng một mình tôi?

Đáp:

- Riêng một mình thầy.

Thuyết Cung Noa Nhị Thập Úc nói:

- Do nhân duyên này các vị đồng phạm hạnh sẽ chê cười tôi: - Này ông Thuyết Cung Noa Nhị Thập Úc, nay xuất gia được thu vào lợi lớn. Ngày trước, ở Chiêm Ba giàu có vô cùng, bỏ cả bảy voi chúa đi xuất gia chẳng lẽ ngày nay lại cầu chút cháo nhạt? Thế Tôn nếu đồng ý vì tôi cho phép đại chúng được ăn cháo thì tôi mới tùy theo chúng để ăn.

Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Ta nhân việc này vì Thuyết Cung Noa Thập Nhị Úc dẫn đầu, cho phép đại chúng được ăn cháo.

Bấy giờ các tịnh tín Bà la môn cư sĩ đem nhiều cháo ngon đến cúng cho các Bí-sô. Vua Ảnh Thắng nghe Phật cho phép các Bí-sô tùy ý ăn cháo, vua lấy ngàn mẫu ruộng tốt cúng cho đại chúng. Các Bí-sô không dám nhận ruộng, đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Vì Tăng già có thể nhận ruộng; thu hoạch được, đại chúng cùng thọ dụng.

Tụng thứ năm.

*Tục nhân cầu tịch đặng
Tinh bất hợp đồng tọa
Lưỡng học hữu nạn duyên
Đồng xứ phi thành quả.*

Phật ở thành Thất La Phật. Cụ thọ Ô Ba Ly bạch Thế Tôn:

- Các Bí-sô được nghe pháp cùng người thế tục ngồi chung một nệm không?

Phật dạy:

- Không nên! Bí-sô có nạn duyên cùng ngồi không phạm.

- Bạch Thế Tôn! Được phép cùng cầu tịch ngồi chung một tòa không?

Phật dạy:

- Không nên! Cũng không được ngồi cùng tòa với người nhỏ tuổi, bán trạch ca, Ô Bí-sô nọ phạm ngũ nghịch, ngoại đạo, hướng đến ngoại đạo, tắc trụ, bất cộng trụ. Có nạn duyên đồng ngồi không phạm.

Lại hỏi:

- Được phép ngồi chung với người thọ học một nệm không?

Phật dạy:

- Không nên! Nếu có nạn duyên tùy ý đồng tọa.

- Được phép cùng người thể tục ngồi chung một giường gối không?

Phật dạy:

- Không nên! Trừ có nạn duyên tùy ý ngồi chung.

Như vậy cho đến không ngồi chung giường với người bất cộng trụ, trừ nạn duyên. Nếu ngồi cùng giường, v.v... với các hạng như trên nhưng có tâm ngăn không phạm.

Tụng thứ sáu.

*Chánh tác bất linh khởi
Tùy niên tọa nhiễm bốn
Ứng cộng hộ tăng viên
Vật thiếu doanh tác mặc.*

Phật ở thành Thất La Phật. Các Bí-sô ngồi trên giường tòa nhỏ làm các việc như giặt, nhuộm, may y, v.v... rửa bát, v.v... Lục chúng Bí-sô bảo họ đứng dậy để mình ngồi làm cho họ phải bỏ lỡ công việc. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Khi Bí-sô đang giặt nhuộm, v.v... không được bảo họ đứng dậy. Ai bảo họ đứng dậy bị tội ác tác.

Lục chúng Bí-sô đi đến đâu cũng tự thị mình là bậc thượng tọa, đẩy người khác đứng dậy. Các Bí-sô không chịu đứng dậy. Dem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Nên tùy theo tuổi mà ngồi, thứ lớp theo vị trí.

Như Thế Tôn dạy: - Ngồi tùy theo tuổi.

Lục chúng Bí-sô thấy người đang ăn, tuy đến sau nhưng bảo họ đứng dậy. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Nếu Bí-sô đang ăn, thượng tọa đến sau, nhưng không được bảo người nhỏ hơn đứng dậy, bảo người khác đứng dậy khi họ ngồi ăn, bị tội ác tác. Nên ngồi ăn tùy theo chỗ.

Cụ thọ Ô Ba Ly bạch Phật:

- Thế Tôn dạy không được bảo Bí-sô đang ăn đứng dậy. Không biết như thế nào là đang ăn?

Phật dạy:

- Cho đến nhỏ nhất là việc thọ muối, thọ lá cây để ăn, đều không đứng dậy.

Như Thế Tôn dạy: - Bí-sô đang ăn không nên đứng dậy.

Lục chúng Bí-sô cố ý đến chỗ tòa cao để thọ thực trước. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Không được cố ý đến nơi hàng đầu chỗ thượng tọa ngồi để thọ thực. Làm vậy bị tội ác tác. Các Bí-sô phải khéo biết chỗ ngồi theo thứ lớp.

Tăng già có thùng chứa thuốc nhuộm và thau bồn. Có Bí-sô đang dùng những vật này để nhuộm y. Lục chúng đến nói:

- Cụ thọ! Ta lớn tuổi nên dùng trước.

Họ sang thuốc nhuộm ra và đoạt lấy thùng bồn để sử dụng, làm cho Bí-sô kia phải bỏ lỡ công việc, đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Nếu là thùng nấu thuốc nhuộm và chậu nhuộm của tăng, người khác đang sử dụng không được chiếm đoạt, chờ làm xong mới lấy, chưa xong vội lấy, bị tội ác tác.

Như Thế Tôn dạy: - Khi họ dùng chậu đang nhuộm không nên lấy.

Bấy giờ lục chúng Bí-sô chỉ nhuộm một miếng vải, cố ý để ngâm nhuộm mãi trong chậu gây trở ngại cho người khác. Phật dạy:

- Nếu nhuộm màu cả tấm y mới gọi là ngâm nhuộm, không được vì nhuộm một vật nhỏ, gây trở ngại cho người khác. Nếu ai vi phạm, bị tội ác tác.

Duyên xứ như trước. Trưởng giả Cấp Cô Độc làm hàng rào chung quanh rừng Thệ Đa. Bấy giờ có người phá hoại hàng rào để lấy cây gỗ chung quanh rừng Thệ Đa.

Bấy giờ có người phá hoại hàng rào để lấy cây gỗ. Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Sai người ngăn giữ.

Đã có người ngăn giữ, bọn kia bỏ đi vứt bỏ cây gỗ lại; không người thu nhặt lại, cây gỗ bị hư mục.

Bấy giờ các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Cây gỗ hư nát vô dụng nên đưa vào nhà trù của tăng để làm củi đun, số nào còn sử dụng được, đưa cho người làm.

Bấy giờ Lục chúng Bí-sô lấy những cây gỗ còn dùng xây cất được, bừa ra để nấu thuốc nhuộm. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Bí-sô! Không được đốt cây gỗ còn sử dụng để xây cất được. Ai vi phạm bị tội ác tác.

Tụng thứ bảy.

*Trưởng giả sở thí vật
Vấn dĩ ưng lưu cứ
Tùy xứ mạc phế tha
Tấy thân phương nhập tự.*

Phật ở thành Thất La Phạt. Trưởng giả Cấp Cô Độc thưa với Thế Tôn:

- Xin Phật cho phép, con cúng dường Tăng già tại rừng Thệ Đa.

Phật bảo trưởng giả:

- Tùy ý làm.

Bấy giờ trưởng giả ngay trong rừng Thệ Đa có bao nhiêu cây; nếu là cây mang tên giống đực thì dùng y phục theo đàn ông trang hoàng. Nếu là cây mang tên giống cái thì dùng y phục theo đàn bà để trang hoàng. Trang hoàng khắp nơi trong chùa, sân, nơi kinh hành, dưới cửa phòng, trong phòng tắm, phòng ăn, phòng nuôi bệnh, phòng ăn thường như trên. Sau khi làm xong, đều xá thi cho Tăng già.

Bấy giờ Lục chúng Bí-sô được y phục này, không biết phải làm thế nào, đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Nên hỏi trưởng giả.

Bí-sô hỏi. Trưởng giả trả lời:

- Vật cúng dường đặt ở đâu, thuộc nơi đó.

Phật dạy:

- Nhưng y phục được cúng dường bằng cách trang hoàng trên những cây mang tên giống đực hay giống cái và các nơi khác trong chùa, tùy theo từng nơi, cất y phục ấy vào rương hòm (*An vân chia thành ba nhóm từ ngữ: giống đực, giống cái và trung tính; tương tự như Pháp vân - Người dịch*). Sau này có người làm đại hội ở rừng Thệ Đa, nên tùy theo những chỗ ấy, căn cứ theo trước đây mà làm. Trên vách tường nên treo tranh tường, tại phòng ẩm nên mua cùi để đốt sưởi ẩm. Tại phòng tắm nên cung cấp vật tắm giặt. Tại nhà chứa nước phải cung cấp đủ cho đại chúng nước uống thời và phi thời. Tại phòng nuôi người bệnh nên cung cấp thức ăn ngon. Những vật thuộc gán trên lầu gác, trước mái hiên, chỗ kinh hành, bên cửa, hiện tiền tăng đư?c phân chia. Những vật trong sân, trong chùa thuộc tứ phương tăng sử dụng.

Các Bí-sô làm thiện đường để đoạn hoặc chổ tịnh lự tu các thiện pháp. Lục chúng đến nơi này bảo người khác đứng dậy, nói rằng ta lớn tuổi. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Tại những nơi này không được ý vào tuổi tác để làm xáo động các Bí-sô khác. Nếu ai làm xáo động bị tội vượt pháp.

Các Bí-sô trong lúc ngồi thiền, từ tòa đứng dậy đi kinh hành trong một lúc. Lục chúng vội ngồi ngay vào chỗ ngồi của người kia, làm cho họ bỏ dở việc ngồi thiền.

Phật dạy:

- Chỗ họ đã ngồi trước không được giành ngồi. Nay các Bí-sô! Khi muốn kinh hành nên lấy gối hoặc tăng khước chi để trên chỗ ngồi, sau đó mới kinh hành.

Lại có Bí-sô đập giũ giày dép vào cột trước hiên. Các Bí-sô thấy vậy giận hờn xấu hổ. Họ bạch Phật. Phật dạy:

- Tôi sẽ chế định nội qui đi đường. Khi các Bí-sô đi đường, muốn vào chùa phải tìm chỗ có nước, an trí bình bát, giữ y sạch, sau đó phải tắm rửa thân thể tay chân sạch sẽ, không còn bụi đất. Sau đó đổ nước sạch vào bình, rồi dùng vải vụn lau dép da. Hoàn tất các việc trên, mặc y phục vào, tề chỉnh dung nghi, từ từ đi vào chùa.

Tụng thứ tám.

*Thế đao tình nhiếp tử
Dụng cánh bất ưng lưu
Tiện lợi nhược liêu thời
Vô nghị thất trung trụ.*

Như Thế Tôn dạy: - Nên giữ đao cạo tóc và cái nhíp.

Lục chúng Bí-sô tự lấy đao cạo và nhíp của Tăng. Sau khi dùng xong giữ luôn không trả, lại bảo rằng để sau này dùng. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Nay các Bí-sô! Dùng dao của tăng không được tự ý cắt luôn. Dao đã như vậy thì các vật như đá mài, nhíp và vật lót chân nên biết cũng như vậy.

Lục chúng vào phòng tiểu tiện, xong việc nhưng ở mãi trong phòng. Người khác muốn vào nhưng họ cố ý ngăn lại, bảo rằng:

- Đùng vào! Tôi đang chờ đi tiểu lần nữa.

Với cố ý gây phiền não cho người làm cho họ sinh giận hờn đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Tiểu tiện xong không được ở lâu, cố ý ở lại bị tội ác tác. Ngay chỗ đại tiện cố ý gây phiền phức cho người khác, bị tội cũng như vậy.

Tụng thứ chín.

*Tốt đồ ba vì nhiều
Quãng trần chư thánh tích
Trước thủy tùy ưng âm
Nhược hàm phân biệt tri.*

Trưởng già Cấp Cô Độc bạch Thế Tôn:

- Con muốn trang hoàng tháp thờ và móng tay của Như Lai. Nếu Phật cho phép, con sẽ xây dựng.

Phật bảo trưởng già:

- Làm tùy ý.

Trưởng già không biết phải làm thế nào. Phật dạy:

- Bắt đầu từ hình tượng Chiêm bộ của Bồ tát ở Đổ Sứ Đa Thiên (Đâu Suất Đà thiên) hạ sinh hóa đạo hữu tình cho đến khi nhập Niết bàn. Các thánh tích trong bồ sanh nên tùy ý làm.

Các Bí-sô đi đường thấy có nước đục, sinh nghi ngại không uống. Phật dạy:

- Nước soi thấy mặt đều có thể uống, dùng. Nếu không thấy mặt cần phải có người trao cho mới uống. Như quá đục cần nên bỏ trái yết đặc ca, trái bồ đào bỏ vào chờ trong (mới uống). Có thể dùng bột đặt vào trong nước. Các Bí-sô nắm bột vào nước, bột tan ra hết.

Phật dạy:

- Nên tắm nước vo thành cục, rồi để vào.

Gặp khi nước mặn, nghi ngại không uống. Phật dạy:

- Nước mặn làm muối được thì thọ rồi mới dùng. Nước không làm muối được thì tự ý lấy dùng, không nên nghi ngại.

Tụng thứ mười.

*Phạn lạc đẳng phi ô
Diệt khú nội bình trung
Tây túc ngũ chủng công
Tễ hà đánh khẩu tịnh
Diệt thủ thừa chú khẩu*

**Đa nghi lưu bát trung
Cử lương trì độ hà
Túng xúc phi thành quá
Tây bát ứng dụng tâm
Tha xúc vân phương thọ
Hoán thực trì lương đẳng
Vô nạn tình hoàn giá.**

Phật ở thành Thất La Phật. Một số bà la môn, cư sĩ ở gần rừng Thệ Đa, ngay trong vườn rừng tổ chức ăn uống yến tiệc. Sau đó họ bỏ thức ăn thừa vào giếng. Các Bì-sô lấy nước giếng sử dụng, dùng lụa lọc nước thấy có thức ăn vụn. Bì-sô nghi ngờ không dám dùng nước này và cả nước đang chứa trong lu. Họ đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Không phải vì lý do kia mà thành bất tịnh đâu! Lụa đi tắt thành tịnh, không nên đổ nước bỏ đi.

Các Bì-sô lấy nước trong ao, thấy có người xúc vò đựng tô dầu và bình đựng lạc, lại có Bì-sô rửa bát dơ trong ao. Các chất bẩn lan ra và nổi lên mặt nước. Cận bã trong bình từng miếng chìm xuống nước. Các Bì-sô nghi ngại không dám dùng nước này, đem việc bạch Phật. Phật dạy:

- Vật ấy không thể làm cho nước thành bất tịnh được, lược sạch thành tịnh, dùng không phạm.

Một lúc khác, các Bì-sô đi đường khó lấy được nước. Đến bờ xe nước muốn lấy nước nhưng nghi ngại không tịnh. Do đó bị thiếu nước, rất khốn khổ mới về chùa được. Các Bì-sô bạch Phật. Phật dạy:

- Nên lấy nước ở bờ xe nước, tước tiên dùng súc miệng, sau đó tùy ý uống.

Gặp lúc phi thời không dám uống. Phật dạy:

- Phi thời vẫn uống nước được.

Bì-sô không dám giữ (trữ) nước trong bình. Phật dạy:

- Nên giữ.

Các Bì-sô đi đường không lấy được nước, không dám uống nước suối, đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Nên xem xét kỹ rồi dùng.

Lúc phi thời nghi ngại không dám uống. Phật dạy:

- Được uống phi thời

Không dám múc nước thêm. Phật dạy:

- Nên lấy thêm.

Bì-sô thấy nước mưa đọng vàng đục không dám uống. Phật dạy:

- Nếu nước đục, xem xét kỹ rồi uống.

Phi thời không dám uống. Phật dạy:

- Thời hay phi thời uống, dùng không phạm, trữ thêm nước trong bình không phạm.

Bí-sô đi đường, thấy trong túi đã đựng nước có váng bơ, nghỉ ngại không dám uống. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Thời, phi thời đều tùy ý uống, sử dụng. Nay các Bí-sô! Tôi khai cho các trường hợp này khi có nạn duyên, khi không có nạn đều phải ngăn cấm. Nếu tiếp tục dùng bị tội ác tác.

Các Bí-sô du hành trong nhân gian, đến chỗ nuôi bò, tìm nước không có. Họ đưa lạc tương để rửa chân. Bí-sô ngại không dám dùng. Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Gặp nơi không có nước. Họ cho lạc tương nên dùng rửa chân.

Họ đi đến chỗ người chăn bò mượn bình lấy nước. Bí-sô mượn được bình để đựng tô dầu, nghỉ ngại không dám dùng nên thiếu nước.

Phật dạy:

- Nay các Bí-sô! Nên biết rằng có năm loại bình:

- 1- Bình đại tiện.
- 2- Bình tiểu tiện.
- 3- Bình đựng rượu.
- 4- Bình đựng dầu.
- 5- Bình đựng lạc.

Ba loại bình trước không được dùng đựng thực phẩm, nếu lỡ đựng vào phải bỏ đi. Hai loại bình sau phải đem đốt, hoặc dùng muối, đất, phân bò chà rửa sạch. Khi bình đã sạch có thể dùng đựng nước, thời hay phi thời tùy ý uống dùng.

Có Bí-sô uống phi thời tương, cổ họng ợ ra mùi hôi, sinh tâm lo sợ.

Thế Tôn dạy:

- Trước hết phải rửa tay thật sạch, sau đó súc miệng. Súc miệng sạch, rồi mới uống các loại tương.

Như Thế Tôn dạy: Phải súc miệng thật sạch.

Bấy giờ các Bí-sô dùng muối đất để súc miệng bôi lên môi, nên bị sứt môi. Phật dạy:

- Nên dùng phân bò bôi sạch môi (hết sứt).

Ô Ba Ly bạch Phật:

- Như Thế Tôn dạy: - Nên làm sạch miệng, vậy thế nào là sạch?

Phật dạy:

- Miệng còn bị hôi thì làm sao cho sạch? Lấp phân bò khô sạch đập vụn nát hoặc dùng thao đậu hòa nước súc miệng thì trừ được mùi hôi của thức ăn dính trong miệng. Sau đó súc miệng bằng nước sạch hai ba lần, gọi là tịnh. Nay các Bí-sô! Khi ăn uống thời hay phi thời, đều phải súc miệng như vậy rồi mới dùng. Nếu không làm như vậy, thì uống hay ăn đều bị tội ác tác.

Lại có Bí-sô vào lúc phi thời, cầm bình nước đưa lên miệng uống, muỗi mòng nằm sẵn trong bình bay ra chích. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Không được cầm bình đưa thẳng lên miệng uống. Trước hết phải rửa tay, súc miệng sạch rồi bụm nước vào lòng bàn tay để uống.

Có Bí-sô muốn làm thanh vân trì lung (bình lọc nước) nhưng không biết làm bằng vật gì. Phật dạy:

- Nên dùng tấm ván nhỏ, gạch đá đặt trong bình, không cho trùng lọt qua được.

Như Thế Tôn dạy: - Phải rửa tay cho sạch trước, sau đó mới uống nước. Khi đi trên đường, họ cho ít nước (lấy đầu rửa tay).

Phật dạy:

- Có thể đựng nước trong lá cây để uống.

Bí-sô thấy có lá xanh, không người hái. Phật dạy:

- Nhật lá vàng rơi trên đất để đựng nước uống. Nếu không có lá vàng rơi thì hái lá trên cành.

Gặp lá cây mọc chùm không thể dùng được. Phật dạy:

- Nên đến chỗ thuận tiện súc miệng, rồi đưa bình lên miệng tùy ý uống.

Khai cho những trường hợp này vì nạn duyên... nói rõ như trên.

Bấy giờ cụ thọ Hiệt Ly Bạt Đề gặp việc gì cũng sinh tâm nghi ngại. Thế nên người đương thời đặt tên là Đa Nghi Hiệt Ly Bạt Đề. Ông ta thấy có nước trong bình chảy dưới đất, tự nghĩ: "Người nào sang nước vào bát, có khi đã làm bẩn nước". Do đó không dùng. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Các vật thuộc thể lỏng đều có khuynh hướng chảy xuống dưới, không thể hướng lên trên (nên chất dơ từ bát không chảy ngược vào bình được). Vậy nên thọ dụng chớ sinh nghi hoặc, dùng không phạm. Cũng vậy tất cả các loại như lạc tương, v.v... căn cứ đây thì biết. Như Phật nói ... *như trên*... thọ dụng chớ sinh nghi hoặc.

Bấy giờ có Bí-sô cùng các thương nhân đi chung đường, bảo các cầu tịch mang lương thực đi đến sau. Thương nhân muốn nghỉ ngơi trong một lúc để đi, nói với Bí-sô rằng:

- Quý ngài vác hộ cho tôi.

Các Bí-sô không dám vác lấy. Họ đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Nên vác hộ cho họ.

Họ lại bảo rằng:

- Hãy để hộ xuống cho tôi.

Bí-sô nghi ngại không dám đỡ xuống. Phật dạy:

- Nên đỡ xuống cho họ.

Sau đó, cầu tịch mang lương thực đi đường đến. Họ vác nặng, mệt nhọc, thưa với Bí-sô:

- Quý ngài vác cho tôi một lúc, để tôi được nghỉ ngơi.

Bí-sô không chịu. Phật dạy:

- Có thể dùng dây cột lại, bảo cầu tịch cầm dây, rồi vác cho họ để họ được nghỉ ngơi trong chốc lát.

Sau đó Bí-sô sinh nghi ngại: Tự tay ta mở lấy, không dám ăn. Phật dạy:

- Ăn không phạm.

Các Bí-sô cùng khách buôn đi một đường, gặp giặc cướp, đoạt của cải khách buôn. Cầu tịch đang vác lương thực, vứt hết bỏ chạy. Bí-sô đi không cũng bỏ chạy luôn. Sau đó họ bảo cầu tịch:

- Người phải trở lại lấy số lương thực ấy.

Cầu tịch trả lời:

- Nay quý ngài muốn cho giặc giết tôi hay sao? Tôi không thể đi! Các ngài tự đến lấy đi.

Bí-sô nghi sợ không dám đến lấy.

Lương thực đi đường bị thiếu nên không đi đến nơi được, họ đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Nên tự đi lấy lại.

Bí-sô đi lấy lại đem về nhưng không dám ăn, đem sự việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Được ăn, không phạm.

Bấy giờ có Bí-sô bảo cầu tịch mang lương thực đi đường, muốn đi qua sông, không biết làm thế nào?

Phật dạy:

- Nên hỏi cầu tịch, ông có thể vì tôi mang lương thực qua sông không? Nếu họ đáp: Tôi chỉ có thể lội qua một mình, không thể mang lương thực được. Thì Bí-sô phải hỗ trợ họ vác đi qua sông. Nếu cầu tịch nói: Tôi không đủ sức qua sông thì làm sao vác lương thực được. Bí-sô có thể đưa họ qua sông thì tốt. Nếu không được như vậy thì mang lương thực qua sông trước, rồi đưa cầu tịch qua sau.

Khi ấy các Bí-sô sinh nghi không ăn. Họ đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Được ăn không phạm.

Thế Tôn có dạy:

- Bí-sô nên ăn trong bát.

Có Bí-sô khi rửa bát thấy có chỗ nứt, sợ có chỗ phạm. Phật dạy:

- Nên chú ý rửa sạch ba lần; giả như có chỗ nứt, dùng không phạm.

Có Bí-sô khi rửa bát thấy trong kẽ nứt có hạt cơm, nghi ngại không dám dùng để ăn. Họ đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Dùng cọng cỏ khều ra, lấy nước rửa sạch ba lần rồi dùng tùy ý.

Có Bí-sô dùng bát cũ bần đựng nước nóng, cấu bần nổi lên động trên mặt nước, sinh nghi ngại không dám dùng. Đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Nên vớt bỏ chất bần nổi ở trên rồi sử dụng.

Có Bí-sô rửa bát xong an trí vào một nơi. Đến ngày thứ ba mới đem rửa lại, dùng thì bát vỡ, sinh nghi vì bát chưa nung chín. Đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Rửa rồi nên dùng để ăn ngay.

Có Bí-sô đi khát thực về đặt bát xuống rồi ra đi. Lại có Bí-sô đi khát thực về đặt thức ăn bát của mình lên bát vị kia. Bí-sô thấy vậy nghi ngại, đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Nếu có người trao thức ăn, thọ rồi mới ăn. Nếu không có người thì lấy bớt phần trên ra, ăn không phạm.

Lại có Bí-sô khát thực về, đặt bát xuống rồi bỏ đi, có người thể tục đến xúc chạm vào bát. Nên hỏi họ rằng:

- Người muốn thức ăn này phải không?

- Nếu họ nói tôi thấy có ruồi hay cỏ lá nên lượm ra, thì nên thọ rồi ăn. Nếu họ nói muốn được ăn thức ăn này nên xúc chạm vào; nên chia bớt thức ăn cho họ rồi mới ăn.

Bí-sô họ khát thực về, để bát vào một nơi; lại có cầu tịch khát thực về sau đặt bát com của mình vào bát của Bí-sô. Bí-sô nghi ngại bỏ cả bữa ăn. Phật dạy:

- Nên lấy bát đang để trong com ra, rồi tùy ý thọ dụng.

Như Thế Tôn dạy: - Các Bí-sô nếu phải đi đường xa, nên đem theo lương thực. Nhưng gặp lúc không có người thể tục và cầu tịch.

Phật dạy:

- Nên bảo thí chủ, nếu không có thí chủ thì tự mang đi. Sau đó gặp người thể tục đòi lấy để ăn. Nếu không đòi được thì chia làm hai phần, bảo với người thể tục: "Người nên lấy một phần". Khi họ đã cầm vào tay, bảo với họ rằng: "Người ăn phần của ta; ta ăn phần của người". Đổi nhau rồi ăn.

Trường hợp này khó thi hành được, họ bạch Phật. Phật dạy:

- Ngày thứ nhất nên nhịn ăn, đến sáng ngày hôm sau nếu có người trao thức ăn thì nhận lấy ăn. Nếu không có người trao thì được lấy vừa bằng một nắm tay thức ăn để ăn. Đến ngày thứ ba nếu vẫn không có người trao thì được ăn bằng hai nắm tay. Đến ngày thứ tư nếu không có người trao thì tùy ý lấy thức ăn no, không phạm.

Sau đó, Bí-sô đi đường, hết sạch lương thực, thấy có trái chín rụng trên đất. Phật dạy:

- Nên lượm lấy tác tịnh; thọ xong rồi ăn. Nếu không có tịnh nhân, giả như không tác tịnh; thọ rồi có thể ăn.

Nếu không có người trao. Phật dạy:

- Nên tự tay lấy, tác ý tưởng ở Bắc Cu Lô Châu, giữ tâm nơi đó để ăn.

Trái chín trên cây chưa rơi xuống đất. Phật dạy:

- Nên leo lên rung cho trái rụng xuống tự lượng lấy ăn.

- Nay các Bí-sô! Những điều được cho phép ở trên đều vì nạn duyên. Nếu khi không có nạn đều phải ngăn cấm. Ai vi phạm đều bị tội ác tác.

-ooOoo-

Mục Đắc Ca Biệt Môn Tổng Nhiếp Tụng Thứ Tư.

*Dữ điền phân bất ung
Xích thế định vật thí
Tăng y tự hoàn vãng
Cam giá quả dung quần.*

Tụng thứ nhất.

*Dữ điền phân tương trợ
Xa thuyền phát tự chủ
Ô thủy thăng vô tâm
Chế để tín thiếu dục.*

Phật ở thành Vương Xá vườn Trúc Lâm.

Bấy giờ vua Ảnh Thắng cúng cho Tăng già một ngàn mẫu ruộng. Các Bí-sô tuy thường lấy ăn nhưng bỏ bê không hỏi đến, làm cho ruộng tốt trở thành bãi cỏ hoang. Một hôm, vua Ảnh Thắng đi ra ngoài thấy vậy liền hỏi:

- Ruộng này của ai mà để cỏ dại um tùm vậy?

Đại thần tâu:

- Đây là ngàn mẫu ruộng Đại vương đã cúng cho Thánh chúng. Họ thu hoa lợi nhưng không chăm sóc nên trở thành hoang phế.

Vua hỏi:

- Tại sao Tăng già không phân cho người khác?

Đáp:

- Không phân.

Các Bí-sô đem việc này bạch Phật. Phật dạy:

- Nên phân cho cư sĩ một số.

Số hoa lợi ngũ cốc thu nhập ở ruộng, các Bí-sô đều giao cho người canh tác chứ không lấy phần.

Phật dạy:

- Nên căn cứ phép vua qui định để lấy phần.

Những người đứng ra làm sau khi nhận được phần của mình, bỏ phần hoa lợi (của tăng lại) rồi đi. Phật dạy:

- Nên đưa số hoa lợi này về chùa.

Bấy giờ người đứng ra làm lấy phần mình trước, sau đó mới giao phần của chùa. Phật dạy:

- Phải mang phần của chùa trước, mang phần của mình sau.

Tuy vận chuyển hoa lợi về chùa nhưng bị trộm cắp. Phật dạy:

- Nên quản lý, chớ để trộm cắp.

Đoàn vận chuyển đến, chở phần của Tăng, xe nặng bị nghiêng muốn lật. Họ gọi các Bì-sô đến giúp đỡ. Các Bì-sô thấy xe chở (ngũ cốc) của Tăng nên không dám đụng vào. Phật dạy:

- Trường hợp này nên hỗ trợ.

Bì-sô bệnh đi trên đường. Người đánh xe bảo với Bì-sô:

- Thánh giả! Ngài có thể lên đi chung xe này.

Bì-sô nghĩ ngại không dám đi xe. Phật dạy:

- Chỉ tránh ngồi chỗ lái xe ở trước, được ngồi ở chỗ khác, không phạm.

Thuyền vận chuyển vật của Tăng bị mắc cạn, lái thuyền bảo rằng:

- Thánh giả! Quý ngài hãy giúp đỡ tôi đẩy thuyền ra.

Các Bì-sô cho là thuyền chứa vật của tăng nên không dám đẩy. Phật dạy:

- Nên đẩy giúp thuyền.

Các Bì-sô đi bộ theo rất mệt nhọc, chủ thuyền bảo Bì-sô rằng:

- Hãy cùng đi chung thuyền với chúng tôi.

Các Bì-sô không dám lên thuyền. Phật dạy:

- Trừ chỗ lái thuyền ra, tùy ý ngồi chỗ khác trên thuyền.

Người vác phần của tăng muốn tạm nghỉ bảo các Bì-sô:

- Tôi muốn nghỉ một lúc, các ngài đỡ hộ xuống. Bì-sô nghĩ ngại không dám đỡ xuống. Phật dạy:

- Nên giúp họ để xuống.

Có người vác đi giữa đường quá mệt, muốn nghỉ ngơi, bảo các Bì-sô:

- Hãy vác hộ cho tôi một lúc để tôi được nghỉ ngơi.

Bì-sô nghĩ ngại không dám vác cho họ. Đem sự việc bạch Phật. Phật dạy:

- Nên dùng dây buộc vào vật, bảo họ cầm dây rồi khiêng vác cho họ. Hoặc khi giữa đường bỏ vật đang vác để chạy. Giặc đến lấy vật mang đi.

Phật dạy:

- Đừng bỏ vật, nên mang đi.

Bí-sô không biết bảo ai mang đi. Phật dạy:

- Nên bảo thế tục, nếu không thì bảo cầu tịch, nếu không nữa thì Bí-sô tự mang lấy.

Do tay đã xúc chạm vào vật thực ấy, các Bí-sô không dám ăn, họ bạch Phật. Phật dạy:

- Ăn không phạm.

Nồi của Tăng đang nấu tô lạc, lửa cháy mạnh, sôi tràn ra ngoài. Khi ấy nếu không có tịnh nhân thì bị hư bỏ đi.

Phật dạy:

- Khi đang nấu không được bảo tịnh nhân đi nơi khác. Nếu có việc quá cần phải đi ra ngoài, Bí-sô phải rút bớt củi ra. Nếu sôi mãi thì lấy muỗng khuấy.

Khi nấu thuốc, sôi trào lên miệng, giải quyết như trên.

- Này các Bí-sô! Ta vì nạn duyên nên khai cho những việc như trên. Khi không có nạn đều phải ngăn cấm. Người nào vi phạm đều bị tội ác tác.

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
TỖ NẠI DA

MỤC ĐẮC CA

- Hết quyển 9 -

-ooOoo-

[Quyển 6](#) | [Quyển 7](#) | [Quyển 8](#) | [Quyển 9](#) | [Quyển 10](#)

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [Xuất Gia Sư](#) | [An Cư Sư](#) | [Tùy Ý Sư](#) |
[Yết Sĩ Na Y Sư](#) | [Ny Đà Na](#) | [Mục Đắc Ca](#) | [Bí-Sô Giới](#) | [Bí-Sô-Ni Giới](#)

*Chân thành cảm ơn Tỳ kheo Tâm Hạnh, chùa Long Sơn, Nha Trang,
đã gửi tặng bản vi tính (Bình Anson, tháng 2-2002)*

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

updated: 03-02-2002